

**Kho Tổng Hợp Tài liệu môn lý lớp 6 học kỳ 1**

**ĐỀ SỐ 1**

**Câu 1:** Điền vào chỗ trống:

- a)  $32,5 \text{ m}^3 = \dots\dots\dots \text{ l}$
- b)  $735 \text{ kg} = \dots\dots\dots \text{ tạ}$
- c)  $6 \text{ lạng} = \dots\dots\dots \text{ g} = \dots\dots\dots \text{ kg}$
- d)  $62 \text{ dm} = \dots\dots\dots \text{ m}$

**Câu 2:** Nhìn vào hình bên vào cho biết:

- Giới hạn đo là: .....
- Độ chia nhỏ nhất là: .....
- Độ dài khúc gỗ là: .....

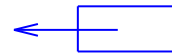


**Câu 3:** Để đo thể tích của hòn đá người ta thực hiện như sau:

- Đổ nước vào bình đến vạch  $90 \text{ cm}^3$ .
- Cho hòn đá vào thì thấy mực nước dâng lên đến  $130 \text{ cm}^3$ . Hãy tính thể tích của hòn đá?

**Câu 4:**

- a) Trọng lực là gì? Trọng lực có phương và chiều như thế nào?
- b) Chỉ ra phương và chiều ở hình sau:



**Câu 5:**

- a) Lực tác dụng lên vật có thể gây ra những kết quả nào?
- b) Hãy chỉ ra vật tác dụng lên lực và kết quả tác dụng của lực trong trường hợp sau:  
Một học sinh bắt đầu đạp xe đạp?

**Câu 6:**

- a) Viết công thức tính trọng lượng?
- b) Một bao gạo có khối lượng 1,5 tạ. Hãy tính trọng lượng của bao gạo đó.

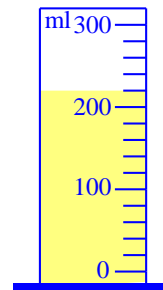
**ĐỀ SỐ 2**

**Câu 1:** Điền vào chỗ trống:

- a)  $4,6 \text{ tấn} = \dots\dots\dots \text{ kg}$
- b)  $35,8 \text{ m} = \dots\dots\dots \text{ km}$
- c)  $9 \text{ lạng} = \dots\dots\dots \text{ g} = \dots\dots\dots \text{ kg}$
- d)  $578 \text{ ml} = \dots\dots\dots \text{ l}$

**Câu 2:** Nhìn vào hình bên và cho biết:

- Giới hạn đo là: .....
- Độ chia nhỏ nhất là: .....
- Thể tích chất lỏng là: .....



**Câu 3:** Để đo thể tích của viên bi người ta thực hiện như sau:

- Đổ nước vào bình đến vạch  $85 \text{ ml}$ .
- Cho viên bi vào thì thấy mực nước dâng lên đến  $100 \text{ ml}$ . Hãy tính thể tích của viên bi?

**Câu 4:**

- a) Khối lượng của một vật cho biết điều gì? Khối lượng được kí hiệu là gì?

b) Trước một cây cầu có biển giao thông ghi 10T. Số đó cho biết điều gì?

**Câu 5:**

- a) Lực tác dụng lên vật có thể gây ra những kết quả nào?
- b) Hãy chỉ ra vật tác dụng lên vật và kết quả tác dụng của lực trong trường hợp sau: Dùng tay uốn cong một cây thước?

**Câu 6:**

- a) Viết công thức tính trọng lượng?
- b) Một bao thức ăn có khối lượng 0,5T. Hãy tính trọng lượng của bao thức ăn đó?

**ĐỀ SỐ 3**

**Câu 1:**

- a) Trọng lực là gì? Trọng lực có phương và chiều như thế nào?
- b) Tính khối lượng của một quả cân có trọng lượng là 0,45 N?

**Câu 2:** Mực nước trong bình chia độ ban đầu là 325 cm<sup>3</sup>, khi thả chìm một hòn đá vào thì nước dâng lên tới vạch 475 cm<sup>3</sup>. Thể tích của hòn đá là bao nhiêu?

**Câu 3:** Khối lượng của một vật cho ta biết gì? Trên 1 cây cầu ghi 5T, có nghĩa gì?

**Câu 4:** Xác định ĐCNN của các kết quả sau:

- a)  $V_1 = 15,4 \text{ cm}$
- b)  $V_2 = 15,5 \text{ cm}^3$

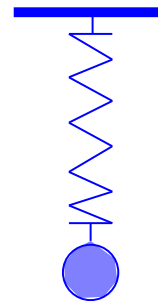
**Câu 5:** Điền số thích hợp vào ô trống:

- a)  $3 \text{ mm} = \dots\dots\dots \text{ m}$
- c)  $0,8 \text{ cm}^3 = \dots\dots\dots \text{ ml}$
- b)  $4 \text{ g} = \dots\dots\dots \text{ mg}$
- d)  $500 \text{ mg} = \dots\dots\dots \text{ kg}$

**Câu 6:** Một vật có khối lượng 150 g treo vào một lò xo cố định.

- a) Giải thích vì sao vật đứng yên?
- b) Vật chịu tác dụng của những lực nào? Cho biết phương, chiều, độ lớn của từng lực?

**Câu 7:** Có bao gạo 5 kg và một quả cân 2 kg. Tính bằng cách lấy 0,5 kg gạo bằng cân Rôbecvan mà chỉ cần hai lần.



**ĐỀ SỐ 4**

**Câu 1:** Lực là gì? Đơn vị của lực? Thế nào là hai lực cân bằng?

**Câu 2:** Trọng lực là gì? Phương, chiều của trọng lực?

**Câu 3:** Kết quả khi tác dụng lực? Cho ví dụ?

**Câu 4:** Đổi đơn vị:

- a)  $2,5 \text{ m} = \dots\dots\dots \text{ cm}$
- b)  $2,6 \text{ km} = \dots\dots\dots \text{ m}$

**Câu 5:** Đổi đơn vị:

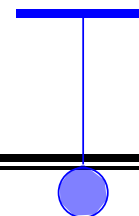
- a)  $1,5 \text{ tấn} = \dots\dots\dots \text{ kg}$
- b)  $20 \text{ cm}^3 = \dots\dots\dots \text{ dm}^3$

**Câu 6:** Tính trọng lượng của một vật có khối lượng 2 kg, 600 g?

**Câu 7:** Khi thả chìm vật vào BCD có thể tích nước 150 cm<sup>3</sup> thì nước dâng lên 200 cm<sup>3</sup>. Tính thể tích vật?

**Câu 8:** Cho hình sau:

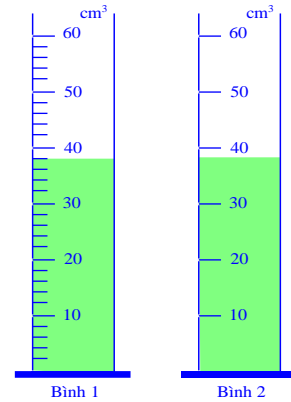
- a) Lực nào tác dụng lên quả cầu? Nêu phương chiều của một lực.
- b) Đặc điểm của mỗi lực?



**ĐỀ SỐ 5**

**Câu 1:** Cho hình 1 và hình 2:

- a) Quan sát hai hình chia độ ở hình bên và cho biết giới hạn đo, độ chia nhỏ nhất của mỗi bình.
- b) Người ta đổ cùng một lượng chất lỏng vào 2 bình. Em hãy ghi lại kết quả thể tích chất lỏng đo được ở mỗi bình.
- c) Theo em thì bình nào đo chính xác hơn?

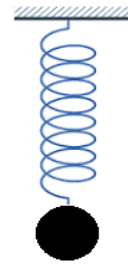


**Câu 2:**

- a) Thế nào là hai lực cân bằng?
- b) Kết quả tác dụng của lực lên một vật như thế nào?

**Câu 3:** Một lò xo có độ dài tự nhiên là  $l_0 = 10\text{cm}$ . Treo lò xo thẳng đứng, một đầu lò xo móc trên giá, móc vào đầu dưới của lò xo một quả nặng có khối lượng  $m_1 = 100$  thì lò xo dãn ra đến khi nó có độ dài là  $l_1 = 12\text{cm}$  thì dừng lại.

- a) Vật nặng chịu tác dụng của những lực nào?
- b) Hãy tính độ biến thiên  $\Delta l_1$  của lò xo khi treo vật  $m_1$ .
- c) Thay quả nặng 100g bằng quả nặng 50g. Tính độ dài  $l_2$  của lò xo khi treo quả nặng này.



**Câu 4:** Đổi các đơn vị sau:

- a)  $2\text{l} = \dots\dots\dots \text{dm}^3$
- b)  $3\text{kg} = \dots\dots\dots \text{g}$
- c)  $0,05\text{dm}^3 = \dots\dots\dots \text{cm}^3$
- d)  $200\text{g} = \dots\dots\dots \text{kg}$

**Câu 5:** Một học sinh thực hiện một bài thực hành xác định khối lượng riêng của đá gồm các bước sau:

Bước 1:

- Đặt một vài hòn đá lên đĩa cân bên trái.
- Đặt lên đĩa cân bên phải 1 quả cân 100g, 2 quả cân 20g, 1 quả cân 10g thì thấy đòn cân nằm cân bằng.

Bước 2:

- Đổ nước vào bình chia độ cho đến vạch  $60\text{cm}^3$ .
- Thả các hòn đá đã cân vào nước trong bình chia độ thì thấy nước dâng đến vạch  $100\text{cm}^3$ . Biết rằng các hòn đá là không thấm nước.
- a) Tính khối lượng  $m$  của các hòn đá.
- b) Tính thể tích  $V$  của các hòn đá.
- c) Tính khối lượng riêng  $D$  của đá ra đơn vị  $\text{kg/m}^3$ .

**ĐỀ SỐ 6**

**Câu 1:**

- a) Lò xo là vật có tính chất gì?
- b) Hãy mô tả 1 lực kế lò xo đơn giản.

**Câu 2:** Một bình có dung tích  $1800\text{cm}^3$  đang chứa nước ở mức  $1/3$  thể tích của bình. Khi thả hòn đá vào, mức nước trong bình dâng lên thể tích  $1200\text{cm}^3$  của bình. Hãy xác định thể tích hòn đá.

**Câu 3:** Em hãy cho biết mối liên quan giữa độ biến dạng và lực đàn hồi là gì?

**Câu 4:** Tại sao đi lên dốc càng thoải (độ nghiêng ít) càng dễ đi hơn?

**Câu 5:** Một cái cột bằng sắt có trọng lượng là  $39\text{N}$  và thể tích là  $0,5\text{dm}^3$ . Hãy tính trọng lượng riêng của cột sắt.

**Câu 6:** Treo 1 vật có khối lượng là  $100\text{g}$  thì lò xo giãn ra  $2\text{cm}$ . Hỏi treo vật có trọng lượng là  $1,5\text{N}$  lò xo giãn ra bao nhiêu cm?

**ĐỀ SỐ 7**

**Câu 1:** Khối lượng riêng một chất được xác định như thế nào? Ghi công thức tính khối lượng riêng, chú thích và ghi đơn vị các đại lượng trong công thức.

**Câu 2:** Em hãy chọn ra câu đúng, sai trong các câu sau:

- a)  $1,2\text{ tạ} = 12000\text{g}$ .
- b)  $0,5\text{ml} = 0,000005\text{m}^3$ .
- c) Độ lớn lực hút của trái đất tác dụng lên mọi vật là như nhau.
- d) Trên một cây thước từ vạch số 0 đến vạch số  $1\text{cm}$  được chia thành 4 đoạn bằng nhau. Vậy độ chia nhỏ nhất của thước là  $0,2\text{cm}$ .
- e) Một học sinh tính trọng lượng của 1 vật có khối lượng là  $5\text{kg}$  và ghi kết quả như sau:  $5\text{kg} = 50\text{N}$ .
- f) Dụng cụ đo trọng lượng của một vật là lực kế.
- g) Móc vật vào lò xo treo thẳng đứng, khi vật nằm yên nếu trọng lượng vật treo tăng bao nhiêu lần thì chiều dài lò xo tăng bấy nhiêu lần.
- h) Để đo khối lượng riêng của một vật rắn không thấm nước và bỏ lọt vào bình chia độ thì ta có thể dùng bình chia độ và dùng cân.

**Câu 3:** Nêu 1 ví dụ về 1 máy cơ đơn giản mà em đã học. Dùng máy này có lợi ích gì?

**Câu 4:** Một vật có khối lượng  $500\text{g}$  được treo đứng yên trên một sợi dây như hình sau. Em hãy so sánh các lực tác dụng lên vật treo trên sợi dây về phương, chiều. Tính độ lớn của các lực.

**Câu 5:** Tại sao người B đứng trên mặt đất ở nửa mặt cầu bên kia trái đất so với người A lại không bị rơi ra khỏi trái đất?

**Câu 6:** Một khối sắt có khối lượng là  $390000\text{g}$ .

- a) Tính thể tích của khối sắt.
- b) Một khối thủy tinh có thể tích lớn gấp 2 lần thể tích khối sắt. Hỏi khối nào có khối lượng lớn hơn và lớn hơn bao nhiêu lần?
- c) Biết khối lượng riêng của sắt là  $7800\text{kg/m}^3$  và khối lượng riêng của khối thủy tinh là  $2500\text{kg/m}^3$ .



**ĐỀ SỐ 8**

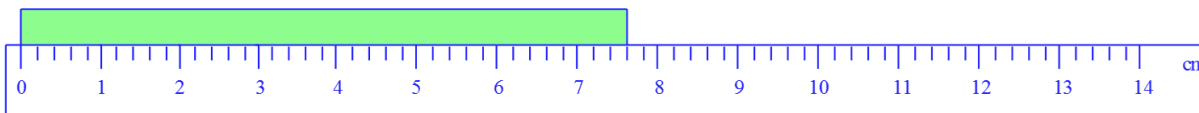
**Câu 1:** Trọng lực của một vật là gì? Trọng lực có phương, chiều như thế nào?

**Câu 2:** Lực là gì? Nếu các kết quả tác dụng của lực mà em đã học? Hãy cho 1 ví dụ về 1 kết quả tác dụng của lực.

**Câu 3:** Đổi các đơn vị sau:

- a)  $2,5\text{km} = \dots\dots\dots \text{m}$
- b)  $720\text{g} = \dots\dots\dots \text{kg}$
- c)  $4,5\text{dm}^3 = \dots\dots\dots \text{cm}^3$

**Câu 4:** Độ chia nhỏ nhất của thước là gì? Xác định độ chia nhỏ nhất của thước bên dưới. Thanh kim loại ở hình vẽ bên dưới có độ dài bao nhiêu cm?



**Câu 5:** Một thỏi nhôm có khối lượng  $8,1\text{kg}$ , có thể tích  $3\text{dm}^3$ .

- a) Tìm trọng lượng của thỏi nhôm.
- b) Tính khối lượng riêng của nhôm theo đơn vị  $\text{kg}/\text{m}^3$ .

**Câu 6:** Nếu cách đo thể tích vật rắn nhỏ, có hình dạng không nhất định, không thấm nước bằng bình chia độ.

Áp dụng: Một bình chia độ có chứa  $80\text{ml}$  nước. Thả chìm hoàn toàn một viên bi sắt vào bình chia độ thì nước trong bình dâng lên đến vạch  $135\text{ml}$ . Tính thể tích viên bi sắt trên.

### ĐỀ SỐ 9

**Câu 1:**

- a) Đơn vị đo thể tích ở nước ta là đơn vị gì?
- b) Nêu cách đo thể tích vật rắn không thấm nước bằng bình tràn.

**Câu 2:** Đổi đơn vị:

- a)  $0,8\text{m} = \dots\dots\dots \text{dm}$
- b)  $730\text{cm}^3 = \dots\dots\dots \text{lít}$
- c)  $245\text{g} = \dots\dots\dots \text{kg}$
- d)  $m = 87\text{kg}$  thì  $P = \dots\dots\dots \text{N}$

**Câu 3:**

- a) Thế nào là khối lượng riêng?
- b) Nêu công thức liên hệ khối lượng riêng với khối lượng và thể tích của vật? Cho biết tên gọi và đơn vị đo của các đại lượng trong công thức.

**Câu 4:**

- a) Hãy kể tên 3 loại máy cơ đơn giản.
- b) Máy cơ đơn giản có tác dụng gì?

**Câu 5:** Một quả cầu có khối lượng  $300\text{g}$  được thả chìm trong bình chia độ có khối lượng, mức nước dâng lên từ vạch  $120\text{cm}^3$  đến vạch  $180\text{cm}^3$ .

- a) Tính thể tích của quả cầu.
- b) Tính khối lượng riêng của quả cầu.
- c) Quả cầu thứ hai có cùng khối lượng với quả cầu thứ nhất và có thể tích là  $5\text{dm}^3$ . Tính khối lượng của quả cầu thứ hai